

**PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MẦM NON SA LÔNG**

**KÊ KHAI TÀI SẢN
NĂM: 2023**

Sa Lông, tháng 12 năm 2023

Mẫu số 05:
PHÒNG GD&ĐT MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MN SA LÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mường Chà, ngày 05 tháng 01 năm 2024

BIÊN BẢN
Bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Vào hồi 08 giờ 00 phút, ngày 05/ 01/2024, tại Ủy ban kiểm tra huyện Ủy, chúng tôi gồm:

1- Đại diện Ủy ban kiểm tra huyện Ủy:
- Ông (bà) Đặng Văn Trường. Chức vụ: Phó chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra huyện Ủy.

2- Đại diện Trường Mầm Sa Lông:
- Ông (bà) Lê Thị Thu Hồng. chức vụ: Hiệu trưởng

Đã bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của đơn vị: Trường Mầm Sa Lông cho bên Ủy ban kiểm tra huyện Ủy để lưu trữ, quản lý, khai thác theo quy định của pháp luật.

Hồ sơ gồm các tài liệu như sau:

- Kế hoạch kê khai tài sản
- Biên bản họp công khai
- Sổ theo dõi, giao nhận bản kê khai với người có nghĩa vụ kê khai
- Bản kê khai tài sản, thu nhập hằng năm : 3 bản
- Danh sách của người có nghĩa vụ kê khai

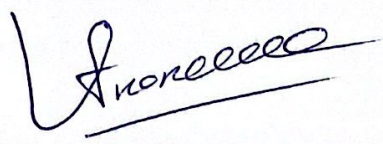
Việc giao nhận hồ sơ hoàn thành hồi 08 giờ 30 phút, ngày 05/01/2024

Biên bản bàn giao hồ sơ, tài liệu đã được đọc lại cho những người có tên nêu trên nghe và ký xác nhận; biên bản được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản./.

Đại diện bên giao
(Ký, ghi rõ họ tên)


Lê Thị Thu Hồng

Đại diện bên nhận
(Ký, ghi rõ họ tên)


Đặng Văn Trường

KẾ HOẠCH KÊ KHAI TÀI SẢN

Thực hiện luật phòng chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ quy định kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị

Thực hiện Công văn số 813/TTr-PNV.II ngày 09/11/2023 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn kê khai TSTN hàng năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Hướng dẫn số 2126/UBND-TTr, ngày 29/11/2023 của UBND huyện Mường Chà về việc hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng.

Trường Mầm non Sa Lông xây dựng kế hoạch kê khai tài sản, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

Mục đích của việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập là để đủ, rõ ràng, đúng thời hạn các loại tài sản, thu nhập theo mẫu kê khai tài sản, thu nhập; việc kê khai, công khai tài sản, thu nhập đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra vi phạm và xem xét xử lý.

II. KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập

Đối tượng thực hiện kê khai là người có nghĩa vụ kê khai theo quy định tại mục b, khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Điều 36 của Luật PCTN năm 2018 và quy định chi tiết tại Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐCP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Cụ thể như sau:

1.1. Các trường hợp thuộc đối tượng kê khai lần đầu: Người lần đầu được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ nhiệm, bố trí vào vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN (bao gồm: cán bộ, công chức, người giữ chức vụ từ phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác tại các đơn vị sự nghiệp công lập mà chưa thực hiện kê khai lần đầu trong tháng 3/2023 thì thực hiện mẫu kê khai lần đầu).

1.2. Các trường hợp thuộc đối tượng kê khai hàng năm gồm: Từ phó Hiệu trưởng trở lên đến Hiệu trưởng.

2. Tài sản, thu nhập phải kê khai: Tài sản, thu nhập phải kê khai được thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 35, Luật PCTN năm 2018 gồm:

- Quyền sử dụng đất, nhà ở, công trình xây dựng và tài sản khác gắn liền với đất, nhà ở, công trình xây dựng;
- Kim khí quý, đá quý, tiền, giấy tờ có giá và động sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng trở lên;
- Tài sản, tài khoản ở nước ngoài;
- Tổng thu nhập giữa 02 lần kê khai (trừ các trường hợp kê khai lần đầu);
- Biến động tài sản, thu nhập và giải trình nguồn gốc của tài sản, thu nhập tăng thêm.

3. Trách nhiệm của người có nghĩa vụ kê khai: Người có nghĩa vụ kê khai phải kê khai rõ ràng, đầy đủ, chính xác các loại tài sản, thu nhập của mình, của vợ hoặc chồng, con chưa thành niên (dưới 18 tuổi) vào bản kê khai và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, đầy đủ, rõ ràng của nội dung kê khai trong bản kê khai của mình.

4. Mẫu kê khai tài sản, thu nhập

Việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 được thực hiện theo Mẫu bản kê khai và hướng dẫn việc kê khai ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ. Cụ thể:

- Đối tượng kê khai theo quy định tại mục 1.3 (kê khai bổ sung) tại văn bản này thực hiện kê khai theo Mẫu số 02 kèm theo hướng dẫn.

5. Thời gian nộp Bản kê khai tài sản, thu nhập

- Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 của người có nghĩa vụ kê khai thuộc các đối tượng kê khai hàng năm phải hoàn thành trước ngày 31/12/2023

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm lập 03 (hai) bản kê khai tài sản, thu nhập như nhau để phục vụ công tác bàn giao có cơ quan kiểm soát tài sản thu nhập (Lưu ý: Người có nghĩa vụ kê khai phải lưu giữ thêm 01 bản để sau này kê khai bổ sung, kê khai hàng năm có cơ sở để đối chiếu tài sản thu nhập tăng thêm, đảm bảo chính xác).

- Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai bổ sung hoặc kê khai lại bản kê khai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu đối với trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung (trừ trường hợp có lý do chính đáng).

6. Lập sổ theo dõi kê khai:

Nhà trường lập sổ để theo dõi, giao nhận bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình (Mẫu số 04).

III. CÔNG KHAI BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

1. Hình thức công khai

Niêm yết tại đơn vị Trường Mầm non Sa Long

2. Thời gian công khai

Thời gian niêm yết là 15 ngày, từ ngày 1 tháng 01 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan và đại diện. Tổ Công đoàn.

3. Tổ chức thực hiện

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Ban thanh tra được phân công phụ trách công tác phòng chống tham nhũng phối hợp văn phòng trường đơn đốc, kiểm tra, lập dữ liệu đối tượng kê khai tài sản, thu nhập của trường gửi báo cáo PGDDĐT; đồng thời tổng hợp, báo cáo kết quả việc minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định.

Trên đây là kế hoạch công khai Bản kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2023 của Trường Mầm non Sa Lông.

HIỆU TRƯỞNG



***Lê Thị Thu Hồng**

Mẫu số 03:
PHÒNG GD&ĐT MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MN SA LÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sa Lông, Ngày 01 tháng 12 năm 2023

DANH SÁCH
NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023

Sst	Họ và tên	Số CMTND hoặc CCCD	Giới tính (Nam/nữ)	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ chức danh công tác	Cơ quan/ đơn vị công tác	Thẩm quyền cơ quan Kiểm soát TSTN	Ghi chú
1	Kê khai hàng năm							
1	Lê Thị Thu Hồng	011177000169	Nữ	23/10/1977	Hiệu trưởng	MN Sa Lông	UBND huyện ủy Mường Chà	
2	Phạm Thị Loan	011184000338	Nữ	13/06/1984	P. Hiệu Trưởng	MN Sa Lông	UBND huyện ủy Mường Chà	
3	Trần Thị Tuyết	011185000292	Nữ	27/05/1985	P. Hiệu Trưởng	MN Sa Lông	UBND huyện ủy Mường Chà	

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)


Phùng Thị Kiều

Ngày 01 tháng 12 năm 2023
Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)



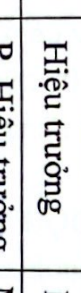
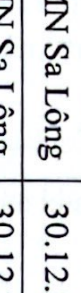


Đỗ Thị Thu Hương

Mẫu số 04.

PHÒNG GD&ĐT MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MN SA LÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ THEO DÕI, GIAO NHẬN BẢN KẾ KHAI VỚI NGƯỜI CÓ NGHĨA VỤ KẾ KHAI

S T T	Thông tin Người có nghĩa vụ kế khai					Bản kế khai			Chữ ký của người có nghĩa vụ kế khai	Ghi chú	
	Họ và tên	Giới tính	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ/ chức danh	Cơ quan/ đơn vị	Ngày nộp lần đầu	Ngày yêu cầu bổ sung/ kế khai lại ¹	Ngày hoàn thành kế khai lại/ kế khai bổ sung			Số trang
1	Lê Thị Thu Hồng	Nữ	23/10/1977	Hiệu trưởng	MN Sa Lông	30.12.2023			4		
2	Phạm Thị Loan	Nữ	13/6/1984	P. Hiệu trưởng	MN Sa Lông	30.12.2022			4		
3	Trần Thị Tuyết	Nữ	27/05/1985	P. Hiệu trưởng	MN Sa Lông	30.12.2022			4		

¹ Ghi ngày yêu cầu người có nghĩa vụ kế khai kế khai lại, kế khai bổ sung (nếu có)

BIÊN BẢN HỌP

Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2023

Thời gian: Vào hồi 15h 30phút, ngày 29 tháng 12 năm 2023

Địa điểm: Văn phòng Trường mầm non Sa Lông

I. THÀNH PHẦN

Chủ trì cuộc họp: Bà Lê Thị Thu Hồng - Hiệu trưởng

Thư ký: Đặng Tố Loan - Giáo viên

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên của đơn vị: 42

- Có mặt: 40 đồng chí.

- Vắng mặt: 02 đồng chí (thai sản)

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP:

1. Bà Lê Thị Thu Hồng chủ trì cuộc họp:

- Triển khai Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Triển khai Kế hoạch số 2126/UBND-TTr, ngày 29/11/2023 của UBND huyện về hướng dẫn công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 theo quy định của Luật PCTN

- 03 đồng chí: Lê Thị Thu Hồng ; Phạm Thị Loan; Trần Thị Tuyết thuộc đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập hằng năm lần lượt đọc Bản kê khai tài sản, thu nhập của mình.

2. Các ý kiến nhận xét:

- Ý kiến của bà: Lê Thị Thu Hồng, bản kê khai tài sản, thu nhập của các đồng chí kê khai trung thực, rõ ràng nhất trí với các nội dung các đồng chí kê khai.

- Ý kiến của bà: Phùng Thị Hào – Giáo viên, những đồng chí kê khai tài sản đúng đối tượng theo hướng dẫn, tài sản kê khai rõ ràng.

- Ý kiến của bà: Phạm Thị Loan – Phó hiệu trưởng, các thông tin của từng đồng chí kê khai trong bản kê khai tài sản, thu nhập cơ bản rõ ràng, không bị tẩy xóa.

3. Toàn thể cơ quan đều nhất trí với các Bản kê khai của các đồng chí phải kê khai tài sản, thu nhập, đây là những bản kê khai trung thực và rõ ràng.

4. Các ý kiến khác:

- Ý kiến Đại diện Công đoàn: Bản kê khai tài sản của các đồng chí trung thực, rõ ràng nhất trí với các thông tin các đồng chí kê khai
- Ý kiến Đại diện Đoàn thanh niên: Bản kê khai tài sản của các đồng chí trung thực, rõ ràng nhất trí với các thông tin các đồng chí kê khai

III. KẾT THÚC

- Kết luận: Cuộc họp thống nhất, nhất trí với bản kê khai tài sản, thu nhập của 4 đồng chí thuộc diện kê khai đã thông qua tại cuộc họp.
- Biên bản kết thúc vào hồi 16 giờ 30 phút cùng ngày, được thông qua tại cuộc họp với 100% ý kiến tán thành.

THƯ KÝ

Đặng Thị Loan

ĐẠI DIỆN CÔNG
ĐOÀN ĐƠN VỊ



Phạm Thu Oanh

CHỦ TỌA CUỘC HỌP
TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Lê Thị Thu Hồng

Số: 33/BC-MNSL

Sa Lông, Ngày 2 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai thuộc trường Mầm non Sa Lông năm 2023

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện.

- Công tác chỉ đạo và xây dựng kế hoạch kê khai, công khai TSTN

Ban giám hiệu trường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế công khai tài sản thu nhập cá nhân trong nhà trường

- Công tác phổ biến, quán triệt các quy định về kiểm soát TSTN;

Đã tổ chức công khai và phổ biến các quy định về TSTN tới toàn thể cán bộ, công nhân viên trong toàn trường.

Đã có nhiều cố gắng trong việc đa dạng hoá các hình thức công khai như: dán các biểu mẫu trên bảng tin nhà trường, các nội dung cần công khai ở bảng thông báo phòng Hội đồng, gửi qua gmail cho toàn thể cán bộ, công nhân viên trong toàn trường, đảm bảo tiện lợi cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên được biết.

- Các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, triển khai thực hiện đã ban hành.

Nhà trường đã triển khai kế hoạch số 62b/MNSL tới toàn thể cán bộ, công nhân viên trong toàn trường biết được kế hoạch kê khai tài sản và thực hiện kê khai đúng theo thời gian quy định.

2. Kết quả thực hiện.

TT	NỘI DUNG	ĐV	SỐ LIỆU
I	Kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc đã tổ chức thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	1
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập lần đầu		
	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	0

	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập lần đầu	Người	0
4	Kết quả k		
	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	3
	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập hàng năm	Người	3
5	Kết quả kê khai tài sản, thu nhập bổ sung		
	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập bổ sung	Người	0
II	Công khai Bản kê khai tài sản, thu nhập		
1	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc đã tổ chức thực hiện việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQTCĐV	1
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	100
2	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc chưa thực hiện hoặc chưa được tổng hợp kết quả trong báo cáo này	CQTCĐV	0
	Tỷ lệ so với tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị	%	0
3	Số bản kê khai đã được công khai	Bản KK	3
	Tỷ lệ so với tổng số bản kê khai	%	100
4	Số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết	Bản KK	3

3. Đánh giá chung và kiến nghị

- Đã có kế hoạch triển khai thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường
 - Đã tổ chức công khai đảm bảo đúng tiến độ thời gian, đầy đủ nội dung theo Quy chế đã quy định.

- Đã có nhiều cố gắng trong việc đa dạng hoá các hình thức công khai như: dán các biểu mẫu trên bảng tin nhà trường, các nội dung cần công khai ở bảng thông báo phòng Hội đồng, gửi qua gmail cho toàn thể cán bộ, công nhân viên trong toàn trường, đảm bảo tiện lợi cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên được biết, theo dõi, đóng góp ý kiến với công tác quản lý của nhà trường.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập cá nhân của trường mầm non Sa Lông nhà trường kính mong các cấp lãnh đạo quan tâm giúp đỡ để nhà trường thực hiện tốt hơn

Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị
 (Ký tên, đóng dấu)



(Handwritten signature in blue ink)

Lò Thị Thu Hồng

*

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP NĂM 2023⁽¹⁾
(Ngày 14 tháng 12 năm 2023)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Lê Thị Thu Hồng** – Ngày, tháng, năm sinh: 23/10/1977
- Chức vụ/chức danh công tác: Hiệu trưởng trường mầm non xã Sa Lông huyện Mường Chà
- Cơ quan/đơn vị công tác: trường mầm non xã Sa Lông huyện Mường Chà
- Nơi thường trú: Tổ dân phố số 5 Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 011177000169, ngày cấp 24/03/2021, nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

2. Chồng hoặc vợ của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: **Vũ Văn Hữu** - Ngày, tháng, năm sinh: 15/08/1975
- Nghề nghiệp: Công chức
- Nơi làm việc⁽⁴⁾: Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Mường Chà, tỉnh Điện Biên
- Nơi thường trú: Tổ dân phố số 5 Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân⁽³⁾: 025075004033, ngày cấp 29/04/2021, nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

- Họ và tên: **Vũ Lê Ngọc Hiệp** - Ngày, tháng, năm sinh: 27/12/2012.
- Nơi thường trú: Tổ dân phố số 5 Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà
- Số định danh cá nhân 011312009232.

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở⁽⁷⁾:

1.1.1. Thừa thừa nhất:

- Địa chỉ⁽⁸⁾: Tổ dân phố số 5 Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà.
- Diện tích⁽⁹⁾: 97 m²
- Giá trị⁽¹⁰⁾: 55.000.000đ (tự mua năm 2009)
- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: số AH 471115 UBND huyện Mường Chà cấp ngày 12/10/2009; Người sử dụng đất: ông Vũ Văn Hữu - bà Lê Thị Hồng
- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Đất tự mua, gia đình làm nhà trên đất, đang sử dụng để ở.

1.1.2. Thừa thừa 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thừa nhất.

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thừa thừa nhất: không

- Loại đất:..... Địa chỉ:.....
- Diện tích:
- Giá trị⁽¹⁰⁾;



- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: không

- Thông tin khác (nếu có):

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Kê khai tương tự như thừa thứ nhất.

2. Nhà ở, công trình xây dựng;

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, Thị trấn huyện Mường Chà

+ Loại nhà⁽¹⁴⁾: nhà ở riêng lẻ

+ Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: tổng diện tích sử dụng cả 2 tầng là 90m²

+ Giá trị: 700.000.000đ (xây năm 2010)

+ Giấy chứng nhận quyền sở hữu: không

+ Thông tin khác (nếu có): gia đình đang sử dụng để ở.

2.1.2. Nhà thứ hai: (Trở lên): Kê khai tương tự như nhà thứ nhất

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: không

2.2.1. Công trình thứ 1: không

- Tên công trình:..... Địa chỉ:

- Loại công trình: Cấp công trình

- Diện tích:

- Giá trị⁽¹⁰⁾:.....

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:

- Thông tin khác (nếu có):

2.2.2. Công trình thứ hai: (Trở lên): Kê khai tương tự như công trình thứ nhất

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾:

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾: không

- Loại cây: không..... Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại cây: không..... Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng: không..... Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Loại rừng: không..... Diện tích: Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi: không..... Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Tên gọi: không..... Số lượng: Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾. không

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng)

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): không

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu: không..... Số lượng: Giá trị:

- Tên cổ phiếu:không..... Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:không..... Số lượng: Giá trị:

- Tên trái phiếu: không.....Số lượng: Giá trị:

6.3. **Vốn góp** ⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn: không..... Giá trị:

- Hình thức góp vốn: không..... Giá trị:

6.4. **Các loại giấy tờ có giá khác** ⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: không..... Giá trị:

- Tên giấy tờ có giá: không..... Giá trị:

7. **Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:**

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾:

- Tên tài sản: Ô tô Số đăng ký: 009571; Biển số xe 27A - 03974; Giá trị: 650.000.000đ

- Tên tài sản:.. không..... Số đăng ký:Giá trị:

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾:

- Tên tài sản: không.....Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

- Tên tài sản: không.....Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾không

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾ :...không.....

- Tên chủ tài khoản: không....., số tài khoản:

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản: ... không

10. **Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai**⁽²⁸⁾: 392.704.000đ

- Tổng thu nhập của người kê khai: 206.304.000đ (từ tháng 01/2023-12/2023)

- Tổng thu nhập của chồng (hoặc vợ): 180.400.000đ (từ tháng 01/2023-12/2023)

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: 6.000.000đ (ngân hàng trả tiền lãi từ tiền gửi)

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM ⁽²⁹⁾ (nếu là kê khai tài sản, thu nhập lần đầu thì không phải kê khai Mục này):.....

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất	Không		
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng	Không		
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất	Không		
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất			
3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất			

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không		
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.	+ 01 sổ tiết kiệm	+ 80 triệu	Tiết kiệm từ tiền lương của 2 vợ chồng
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại):	Không		
6.1. Cổ phiếu			
6.2. Trái phiếu			
6.3. Vốn góp			
6.4. Các loại giấy tờ có giá khác			
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên:	Không		
7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).			
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).			
8. Tài sản ở nước ngoài.	Không		
9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .	392.704.000		- Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp 386.704.000đ triệu; - Ngân hàng trả tiền lãi từ tiền gửi là 6 triệu đồng.

Mường Chà, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)

Phần này trường phân công ai nhận thì ký

CT. CPCS



Phan Thu Quyên

Sa Lông, ngày 14 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN



Lê Thị Thu Hồng

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM

(Ngày 31 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

Họ và tên: Phạm Thị Loan

Ngày, tháng, năm sinh: 13/6/1984

Chức vụ/chức danh công tác: Phó hiệu trưởng

Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Sa Lông

Nơi thường trú: Tổ dân phố số 9, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Số căn cước công dân: 011184000338; ngày cấp 06/04/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

Họ và tên: Nguyễn Văn Bình

Ngày, tháng, năm sinh: 23/11/1971

Nghề nghiệp: Lái xe

Nơi làm việc: Tự do

Nơi thường trú: Tổ dân phố số 9, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Số căn cước công dân: 024071013081 ngày cấp 12/07/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

Con thứ nhất:

- Họ và tên: Nguyễn Hải Yên

- Ngày, tháng, năm sinh: 14/06/2009.

- Nơi thường trú: Tổ dân phố số 9, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

Số căn cước công dân: 011309002632 ngày cấp 24/07/2023, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Con thứ hai:

- Họ và tên: Nguyễn Phạm Khánh Huyền

- Ngày, tháng, năm sinh: 23/07/2011

- Nơi thường trú: Tổ dân phố số 9, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Mã số định danh cá nhân: 11311008801

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất

1.1. Đất ở (có 1 thửa)

- Địa chỉ: Tổ dân phố số 9, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Diện tích: 136,3 m²

- Giá trị: 120.000.000 đồng (Giá tại thời điểm mua năm 2008)

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: số BV954795; cấp ngày 01/01/2016; nơi cấp UBND huyện Mường Chà. Tên người đại diện: Phạm Thị Loan.

1.2. Các loại đất khác: Không có

2. Nhà ở, công trình xây dựng

2.1. Nhà ở (có 1 nhà):

- Địa chỉ: Số nhà 03 tổ dân phố số 9, Thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.

- Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ

- Diện tích sử dụng: 160 m²

- Giá trị: 600.000.000 đồng (Giá thời điểm xây năm 2017)

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu

2.2. Công trình xây dựng khác: Không có

3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không có

3.1. Cây lâu năm:

- Loại cây: Số lượng: Giá trị:

3.2. Rừng sản xuất:

- Loại rừng: Diện tích: Giá trị:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất: Không có

- Tên gọi: Số lượng: Giá trị:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các loại kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không có

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ): gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Tổng số: 300.000.000 đồng

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không có

6.1. Cổ phiếu: Không có

- Tên cổ phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.2. Trái phiếu: Không

- Tên trái phiếu: Số lượng: Giá trị:

6.3. Vốn góp: Không

- Hình thức góp vốn: Giá trị:

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác: Không

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:

7. Tài sản khác mà giá trị quy đổi mỗi loại từ 50 triệu đồng trở lên:
Không có

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...):

- Tên tài sản: Xe máy hiệu Honda wave RSX màu đen đỏ; Số đăng ký: 27B1-334.03; Giá trị: 22.500.000 đồng (Giá tại thời điểm mua năm 2015); Tên chủ sở hữu: Phạm Thị Loan.

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): Không có

- Tên tài sản: Năm bắt đầu sở hữu: Giá trị:

8. Tài sản ở nước ngoài: Không có

9. Tài khoản ở nước ngoài: Không có

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai: 435.706.000 đồng (Từ tháng 1/2023 đến hết 12/2023)

- Tổng thu nhập của người kê khai: 205.706.000 đồng

- Tổng thu nhập của chồng: 230.000.000 đồng

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không

III. BIÊN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác	Không		
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác	Không		
3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất	Không		
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không		

<p>5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. + Gửi tiết kiệm tại ngân hàng NN&PTNT Mường Chà</p>	<p>+ Tiền mặt + 1 sổ tiết kiệm</p>	<p>240.000.000 đồng 60.000.000 đồng</p>	<p>Tiết kiệm từ thu nhập (Số sổ: AC 00028850618)</p>
<p>6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác</p>	<p>Không</p>		
<p>7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).</p>	<p>Không</p>		
<p>8. Tài sản ở nước ngoài.</p>	<p>Không</p>		
<p>9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai.</p>		<p>+ 435.706.000 đồng</p>	<p>Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp (Từ tháng 1/2023 đến hết 12/2023)</p>

Mường Chà, ngày 31 tháng 12 năm 202

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI

C.T. CPCS



Phan Thu Quyên

Sa Lông, ngày 31 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN



Phạm Thị Loan

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP
(Ngày 31 tháng 12 năm 2023)

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Người kê khai tài sản, thu nhập:

- Họ và tên: TRẦN THỊ TUYẾT Ngày tháng năm sinh: 27/05/1985
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó hiệu trưởng
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Sa Lông xã Sa Lông huyện Mường Chà
- Nơi thường trú: Số nhà 103, Tổ dân phố số 3, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân: 011185000292 ngày cấp 23/03/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập:

- Họ và tên: NGUYỄN GIA TUẤN Ngày tháng năm sinh: 01/07/1975
- Nghề nghiệp: Giám đốc
- Nơi làm việc: Ban quản lý dự án các công trình huyện Mường Chà.
- Nơi thường trú: Số nhà 103, Tổ dân phố số 3, thị trấn Mường Chà, huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên
- Số căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân: 011075000111 ngày cấp 23/03/2021 nơi cấp Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: NGUYỄN TUẤN MINH Ngày, tháng, năm sinh: 08/10/2016
- Nơi thường trú: Số nhà 103 Tổ dân phố số 3 thị trấn Mường Chà huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên.
- Số căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân:

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN:

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất:

1.1. Đất ơ:

1.1.1. Thừa thứ nhất:

- + Địa chỉ: Số nhà 103 Tổ dân phố số 3 thị trấn Mường Chà huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên tự mua năm 2001
- + Diện tích: 252,5m²
- + Giá trị: 5.000.000 đồng (giá tại thời điểm năm 2001)
- + Giấy chứng nhận quyền sử dụng: CH00362 do UBND huyện Mường Chà cấp ngày 15/04/2015, tên người chủ sử dụng: Nguyễn Gia Tuấn



- + Thông tin khác (nếu có): Không
- 1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không
- 1.2. Các loại đất khác: Không
- 2. Nhà ở, công trình xây dựng:
 - 2.1. Nhà ở:
 - 2.1.1. Nhà thứ nhất:
 - Địa chỉ: Số nhà 103 Tổ dân phố số 3 thị trấn Mường Chà huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên xây mới năm 2019
 - + Loại nhà: Nhà ở riêng lẻ cấp IV
 - + Diện tích sử dụng: 139,2 m²
 - + Giá trị: 700.000.000 đồng (giá tại thời điểm xây nhà năm 2019)
 - + Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Không
 - + Thông tin khác (nếu có): Không
 - 2.1.2. Nhà thứ hai (trở lên): Không
 - 2.2. Công trình xây dựng khác: Không
- 3. Tài sản khác gắn liền với đất: Không
- 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: Không
- 5. Tiền: (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên: Tiền mặt là 500.000.000 đồng
- 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không.
- 7. Tài sản khác mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm:
 - 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (Tàu bay, Tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)
 - Tên tài sản: Ô tô con Toyota Corolla Altis 05 chỗ, màu đen Số đăng ký: 27A - 01850 tên đăng ký Nguyễn Gia Tuấn giá trị: 450.000.000 đồng (được thừa kế, trao tặng năm 2022 từ bố đẻ).
 - Tên tài sản: Xe gắn máy HONDA, màu trắng xám Số đăng ký: 27H3-1099, tên đăng ký Trần Thị Tuyết Giá trị: 25.000.000 đồng mua mới năm 2010
 - Tên tài sản: Xe gắn máy HONDA, màu đen Số đăng ký: 27B2-187.06 tên đăng ký Trần Thị Tuyết, giá trị: 90.000.000 đồng mua mới năm 2021
 - 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác): Không.
- 8. Tài sản ở nước ngoài: Không
- 9. Tài khoản ở nước ngoài: Không.
- 10. Tổng thu nhập, giữa hai lần kê khai: 449 triệu đồng
 - Tổng thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp của người kê khai: 178 triệu đồng



- Tổng thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp của chồng: 271 triệu đồng
- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không
- Tổng các khoản thu nhập chung: Không.

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM: Không có biến động.

Loại tài sản, thu nhập	Tăng/giảm		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất 1.1. Đất ở 1.2. Các loại đất khác	Không		
2. Nhà ở, công trình xây dựng 2.1. Nhà ở 2.2. Công trình xây dựng khác	Không		
3. Tài sản khác gắn liền với đất 3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất	Không		
4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên	Không		
5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên.		500 triệu đồng	Tiết kiệm từ lương của 2 vợ chồng (200 triệu đồng tiết kiệm từ lương của 2 vợ chồng năm 2022; 300 triệu đồng tiết kiệm từ lương của 2 vợ chồng năm 2023).
6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác	Không		
7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...).	Không		
7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác).	Không		
8. Tài sản ở nước ngoài.	Không		

Handwritten signature

9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .	Tăng	449 triệu đồng	Thu nhập từ lương và các khoản phụ cấp của 2 vợ chồng là 449 triệu đồng
---	------	----------------	---

Sa Lông, ngày 11 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ/chức danh)


CĐ.CĐCS



Phan Thu Quyên

Sa Lông, ngày 20 tháng 12 năm 2023

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN
(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Tuyết